



TẠP CHÍ

# Khoa học Kiểm sát

JOURNAL OF PROCURATORATE STUDIES

ISSN 2354-063X

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM**



**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIỂM SÁT HÀ NỘI**  
HANOI PROCURATORATE UNIVERSITY

**SỐ 01 (27)**  
**2019**



Tạp chí

**Khoa học Kiểm sát**

Số 01 (27)  
2019

ISSN 2354-063X

<b>MỤC LỤC</b>		<b>Trang</b>
<b>TRẦN HỮU TRÁNG</b>	Xu hướng của quy định về tội phạm	3
<b>MAI ĐẮC BIÊN PHAN THỊ THU LÊ</b>	Giải pháp nâng cao chất lượng áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật hình sự	12
<b>VŨ XUÂN THAO</b>	Bàn về khái niệm đối tượng chứng minh trong vụ án hình sự	17
<b>ĐINH HOÀNG QUANG</b>	Quyền kháng nghị, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân trong thi hành án phạt tù	25
<b>NGUYỄN VĂN KHOA ĐIỀM</b>	Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, vận động quần chúng trong phòng ngừa tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	31
<b>NGUYỄN THỊ THU HÀ TRẦN KIM THỌ</b>	Một vài ý kiến về đương sự là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015	37
<b>PHẠM THỊ HƯƠNG GIANG KHÚC THỊ TRANG NHUNG</b>	Pháp luật về quản lý lao động nước ngoài của một số nước trên thế giới và giá trị tham khảo cho Việt Nam	43
<b>NGUYỄN QUANG VỊNH</b>	Một số phương pháp đo lường mức độ tham nhũng trên thế giới	50
<b>ĐỖ THỊ PHƯỢNG</b>	Tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em	59



Tạp chí

**Khoa học Kiểm sát**

N° 01 (27)  
2019

ISSN 2354-063X

**INDEX**

**Page**

<b>TRAN HUU TRANG</b>	Trends toward crime regulations	3
<b>MAI DAC BIEN PHAN THI THU LE</b>	Solutions to improve the efficiency of applying factors aggravating criminal liability in the Penal Code	12
<b>VU XUAN THAO</b>	Discussion on definitions of attestations in criminal cases	17
<b>DINH HOANG QUANG</b>	Right to protests and petitions of the People's Procuracies in execution of imprisonment sentence	25
<b>NGUYEN VAN KHOA DIEM</b>	Enhancing the efficiency of law propaganda, education and campaign citizens in preventing against crime of property snatching in the area of Ho Chi Minh City	31
<b>NGUYEN THI THU HA TRAN KIM THO</b>	Some comments about the litigants who have limited capacity for civil acts in the Civil Procedure Code in 2015	37
<b>PHAM THI HUONG GIANG KHUC THI TRANG NHUNG</b>	Legal regulations on foreign labors management of some nations and reference for Vietnam	44
<b>NGUYEN QUANG VINH</b>	Several methods to measure corruption levels in the world	50
<b>DO THI PHUONG</b>	Mutual legal assistance in the handling of child sexual abuse cases	59

# TƯƠNG TRỢ TƯ PHÁP HÌNH SỰ TRONG GIẢI QUYẾT CÁC VỤ ÁN VỀ XÂM HẠI TÌNH DỤC TRẺ EM

ĐỖ THỊ PHƯƠNG\*

*Bài viết tập trung vào việc phân tích những quy định của pháp luật tố tụng hình sự và thực tiễn thực hiện hoạt động tương trợ tư pháp trong quá trình giải quyết vụ án về xâm hại tình dục trẻ em. Qua đó đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em.*

*Từ khóa: Xâm hại tình dục trẻ em, tương trợ tư pháp hình sự, Việt Nam, Bộ luật tố tụng hình sự.*

The article focuses on the analysis of the provisions of criminal procedure law and the practical implementation of judicial assistance in the process of solving child sexual abuse cases. In addition, the article provides solutions to improve the effectiveness of criminal justice mutual assistance in dealing with cases involving child sexual abuse.

**Keywords: Child sexual abuse, mutual legal assistance, Vietnam, the Criminal Procedure Code.**

## 1. Khái niệm tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em

Tương trợ tư pháp giữ một vị trí quan trọng trong hoạt động tố tụng hình sự của mỗi quốc gia và trong quy định của luật hình sự quốc tế. Để hỗ trợ cho việc thực thi pháp luật hình sự trong nước, các Chính phủ hợp tác với nhau trong việc chuyển giao tội phạm và hàng loạt các biện pháp khác liên quan đến hoạt động điều tra tội phạm và thu thập, cung cấp chứng cứ.

Các quốc gia có quyền tối cao trong phạm vi lãnh thổ của mình để thực hiện mọi hoạt động lập pháp, hành pháp, tư pháp và quản lý cần thiết đối với các cơ quan, tổ chức, công dân của mình trên mọi phương tiện, đặc biệt là quyền tài phán. Khi Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại thụ lý giải quyết các vụ việc có yếu tố nước ngoài đó, thì các cơ quan này không chỉ căn cứ vào pháp luật của nước mình, điều ước mà nước đó là thành viên, trong nhiều trường hợp còn phải dựa vào sự phối hợp, giúp đỡ của

các tòa án, các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài liên quan trong quá trình tiến hành một số hành vi tố tụng riêng biệt cần thiết cho việc giải quyết các vụ việc cụ thể đó. Nhưng quốc gia khó có thể thực hiện thành công quyền tài phán đó của mình đối với các cơ quan, tổ chức, công dân của mình trong phạm vi lãnh thổ nước khác, nếu không có sự cho phép, sự tương trợ tư pháp cần thiết (có thể là tổng đạt giấy tờ, tiến hành thu thập chứng cứ, thực hiện các uỷ thác điều tra hình sự,...) của các cơ quan hữu quan nước ngoài.

Trên phương diện quốc tế, thì tương trợ tư pháp còn được hiểu như một biểu hiện cụ thể của chủ quyền quốc gia và các quốc gia khác phải hết sức tôn trọng, không được ép buộc hoặc áp đặt để can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia khác dưới bất kỳ hình thức nào. Chính vì vậy, các nước có các quy định khác nhau về tương trợ tư pháp để khẳng định rõ nội

\* Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Khoa Pháp luật hình sự, Trường Đại học Luật Hà Nội

dung chủ quyền của mình trong quan hệ quốc tế, tuyên bố rõ với cộng đồng quốc tế những hành vi tố tụng hình sự riêng biệt không được tiến hành, những hành vi tố tụng hình sự được phép tiến hành, cũng như các quy chuẩn tối thiểu phải tuân theo trong thực hiện các hoạt động tương trợ tư pháp. Như vậy, dưới góc độ pháp luật quốc tế, việc cho phép tiến hành hoặc không tiến hành những hành vi tố tụng riêng biệt trong hoạt động tương trợ tư pháp chính là sự biểu hiện về mặt đối ngoại của chủ quyền quốc gia, không giản đơn là một nội dung của nghĩa vụ hợp tác quốc tế. Tương trợ tư pháp, hợp tác quốc tế phòng chống tội phạm trong thời đại ngày nay phải được nhìn nhận như một đòi hỏi khách quan, một nhu cầu tất yếu trọng sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của các trào lưu quan hệ quốc tế giữa các quốc gia nói chung, của các giao dịch dân sự, kinh tế - thương mại giữa các tổ chức, cá nhân các nước khác nhau nói riêng.

Ngày 24/10/1970, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã tuyên bố về những nguyên tắc cơ bản của Luật quốc tế điều chỉnh quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia phù hợp với Hiến chương của Liên hợp quốc, các quốc gia - chủ thể cơ bản của Luật quốc tế, phải có nghĩa vụ hợp tác với nhau. Về nghĩa vụ hợp tác có phạm vi rất rộng, bao gồm cả hợp tác tương trợ tư pháp về hình sự<sup>1</sup>.

Hiện nay, ở Việt Nam cũng tồn tại một số quan điểm cho rằng: *"Tương trợ tư pháp về hình sự là thủ tục pháp lý quốc tế, trong đó các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của quốc gia có liên quan hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong việc thu thập, cung cấp thông tin, chứng cứ, lời khai và các tài liệu khác có liên*

*quan trên cơ sở điều ước quốc tế, pháp luật trong nước để điều tra xử lý vụ án hình sự có yếu tố nước ngoài"*<sup>2</sup>.

Hay: *"Tương trợ tư pháp về hình sự là một thủ tục tư pháp quốc tế trong lĩnh vực hình sự, trong đó các quốc gia có liên quan hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong việc thu thập chứng cứ, lời khai, cung cấp thông tin, vật chứng và các tài liệu khác có liên quan; tiến hành hoạt động dẫn độ tội phạm"*<sup>3</sup>.

Theo chúng tôi, tương trợ tư pháp hình sự là việc các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của nước này thực hiện hành vi tố tụng hay hoạt động tố tụng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nước khác trên cơ sở thỏa thuận của các quốc gia tương ứng.

Khái niệm "trẻ em" được nêu trong nhiều văn bản pháp lý khác nhau. Theo Luật Trẻ em được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 05/4/2016, "trẻ em" được quy định là người dưới 16 tuổi. Mặc dù có nhiều cách định nghĩa khác nhau nhưng có thể hiểu, trẻ em là người đang trong độ tuổi phát triển, chưa hoàn thiện về mặt sinh lý và tâm lý, dễ bị tổn thương do các tác động tiêu cực từ môi trường xã hội.

Luật Trẻ em năm 2016 quy định rõ cơ quan, tổ chức, cơ sở giáo dục, gia đình và các cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em... Mặc dù vậy, hiện nay, tình trạng tội phạm xâm hại tình dục trẻ em diễn biến hết sức phức tạp với nhiều thủ đoạn mới. Xâm

<sup>1</sup> Đại hội đồng Liên hợp quốc (1970), Tuyên bố về những nguyên tắc của Luật quốc tế điều chỉnh quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia phù hợp với hiến chương Liên hợp quốc- Nghị quyết 2625 (XXV), trang 6.

<sup>2</sup> Nguyễn Ngọc Anh, Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Văn Công (2009), Tương trợ tư pháp hình sự, những vấn đề lý luận và thực tiễn", Nxb Công an nhân dân, trang 16.

<sup>3</sup> Viện Chiến lược và khoa học Bộ Công an (2005), Từ điển Bách khoa công an nhân dân Việt Nam, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, trang 1261.

hại tình dục trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em và sử dụng trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức. Theo Điều 34 Công ước về quyền trẻ em (1989), các quốc gia phải bảo vệ trẻ em chống tất cả các hình thức bóc lột và lạm dụng tình dục, phải đặc biệt thực hiện tất cả các biện pháp thích hợp để ngăn ngừa việc xúi giục hay ép buộc trẻ em tham gia vào bất kỳ hoạt động tình dục trái pháp luật nào. Những văn kiện pháp luật quốc tế khác có liên quan như Nghị định thư không bắt buộc về mua bán trẻ em, mại dâm trẻ em và khiêu dâm trẻ em (2000) (Nghị định thư không bắt buộc bổ sung cho Công ước về quyền trẻ em), Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia (2000) (UNTOC) và Nghị định thư về phòng ngừa, trấn áp và trừng trị buôn bán người, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em bổ sung UNTOC (2005) (Nghị định thư BBN). Thực tiễn tại Việt Nam, các tội xâm hại tình dục trẻ em xảy ra phổ biến bao gồm: Hiếp dâm trẻ em, Cưỡng dâm trẻ em, Giao cấu với trẻ em và Dâm ô đối với trẻ em. Cá biệt, một số địa phương có đường biên giới giáp ranh với một số quốc gia láng giềng, Tội phạm mua bán, đánh tráo hoặc chiếm đoạt trẻ em nhằm mục đích bóc lột tình dục cũng có chiều hướng gia tăng. Để bảo vệ trẻ em khỏi sự xâm hại tình dục ở cả trong nước và quốc tế, Việt Nam, ngoài việc tham gia ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp còn phải đảm bảo nhanh chóng, khách quan trong các hoạt động thực tiễn về tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em.

Từ đó có thể hiểu, tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em là việc các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng của nước này thực hiện hành vi tố tụng hay hoạt động tố tụng theo yêu cầu

của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng nước khác trên cơ sở thỏa thuận của các quốc gia tương ứng để thực hiện hoạt động, phục vụ yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự các vụ án xâm hại tình dục trẻ em.

Nội dung của tương trợ tư pháp về hình sự trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em bao gồm: thực hiện ủy thác tư pháp và chuyển giao hồ sơ, tài liệu và vật chứng của vụ án xâm hại tình dục trẻ em. Các tương trợ tư pháp về hình sự được thực hiện thông qua các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự hoặc thực hiện các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự giữa các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia hữu quan đối với các hành vi tố tụng cần tương trợ trong quá trình giải quyết các vụ án hình sự có yếu tố nước ngoài. Thông qua đó, các cơ quan tư pháp hình sự có thẩm quyền của các quốc gia liên quan đến hoạt động thu thập tài liệu, chứng cứ, lời khai; cung cấp thông tin; thực hiện việc trợ giúp các hoạt động khám xét, bắt giữ người phạm tội; cung cấp tài liệu có liên quan đến vụ án, phục vụ quá trình thực hiện các hoạt động tố tụng hình sự theo sự thỏa thuận giữa các quốc gia trong các điều ước quốc tế hoặc theo nguyên tắc có đi có lại. Chủ thể có thẩm quyền thực hiện tương trợ tư pháp về hình sự là do pháp luật quốc nội của các quốc gia quy định nhưng thông thường đó là các cơ quan tư pháp hình sự có thẩm quyền. Trong lĩnh vực này, các quốc gia đều xác định cơ quan đầu mối trung ương để tiếp nhận, chuyển giao các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự. Đồng thời, xác định hệ thống các cơ quan tư pháp trực tiếp thực thi các hoạt động tương trợ tư pháp hình sự.

**2. Thực trạng pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam và hoạt động tương trợ tư pháp trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em của Việt Nam**

**2.1. Thực trạng pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam về tương trợ tư pháp hình sự**

Trước khi Bộ luật tố tụng hình sự của Việt Nam năm 2015 có hiệu lực thì Bộ luật tố tụng hình sự của Việt Nam năm 2003 đã lần đầu tiên ghi nhận chế định hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự với 02 chương; gồm 7 điều (từ Điều 340 đến Điều 346) và Luật tương trợ tư pháp năm 2007 được ban hành có hiệu lực từ 01/7/2008. Hai đạo luật này đã tạo nền tảng pháp lý cho các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự ở Việt Nam và ở nước ngoài phối hợp, hỗ trợ nhau thực hiện các hoạt động hỗ trợ tư quốc tế trong tố tụng hình sự như: Tương trợ tư pháp về hình sự, dẫn độ và chuyển giao người chấp hành án phạt tù... Tuy nhiên, trước bối cảnh hội nhập quốc tế, toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng, tình hình tội phạm, nhất là tội phạm có yếu tố quốc tế, xuyên quốc gia phát sinh ngày càng nhiều về số lượng, gia tăng về mức độ phức tạp, thủ đoạn phạm tội. Theo đó, nhiều yêu cầu mới về hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự đã nảy sinh trong thực tiễn và được ghi nhận trong nhiều điều ước quốc tế đa phương, song phương mà Việt Nam đã ký kết, nhưng chưa được Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Luật tương trợ tư pháp năm 2007 điều chỉnh. Có thể nhận thấy, các quy định của pháp luật về tương trợ tư pháp còn khoảng trống so với các yêu cầu thực tế<sup>4</sup>; Bên cạnh đó, bản thân một số quy định các văn bản hướng dẫn thi hành qua thực tiễn áp dụng cũng cho thấy có những khoảng trống, bất cập và chưa đồng bộ về thu nộp chi phí thực hiện ủy thác tư pháp như thiếu cơ chế cụ thể về nộp chi phí thực hiện ủy thác tư pháp về dân sự làm ảnh hưởng đến hiệu quả thực hiện ủy thác tư pháp với những nước chưa ký Hiệp định tương trợ tư pháp với Việt Nam. Quy định tại Điều 17 Luật Tương trợ tư pháp còn hạn chế, chưa phù hợp với các

cam kết quốc tế của Việt Nam, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn<sup>5</sup>. Do đó. Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đã có sửa đổi, bổ sung nhiều quy định liên quan đến nội dung này nhằm hướng tới mục tiêu hoàn thiện cơ sở pháp lý cho việc thực hiện hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự. Một số quy định mới là:

- Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự là việc các cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phối hợp, hỗ trợ nhau để thực hiện hoạt động phục vụ yêu cầu điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án hình sự.

- Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự gồm tương trợ tư pháp về hình sự; dẫn độ; tiếp nhận, chuyển giao người đang chấp hành án phạt tù và các hoạt động hợp tác quốc tế khác được quy định tại Bộ luật này, pháp luật về tương trợ tư pháp và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

- Hợp tác quốc tế trong tố tụng hình sự trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại, theo quy định của Bộ luật này, pháp luật về tương trợ tư pháp và quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan.

Về các vấn đề tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự cũng được quy định chi tiết và đầy đủ hơn, đó là:

*“Tài liệu, đồ vật do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài thu thập theo ủy thác tư pháp của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc tài liệu, đồ vật do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài gửi đến Việt Nam để ủy thác truy*

<sup>4</sup> Bộ Tư pháp (2014), Báo cáo Hội nghị Tổng kết 6 năm thi hành Luật Tương trợ Tư pháp 2007.

<sup>5</sup> Nguyễn Ngọc Anh (2007), Hợp tác quốc tế đấu tranh phòng chống tội phạm của lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam, Nxb. Tư pháp, tr.20.

*cứu trách nhiệm hình sự có thể được coi là chứng cứ. Trường hợp tài liệu, đồ vật này có đặc điểm quy định tại Điều 89 của Bộ luật này thì có thể được coi là vật chứng”<sup>6</sup>.*

Về việc tiếp nhận, chuyển giao tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án quy định như sau:

*“Việc tiếp nhận, chuyển giao tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, quy định của Bộ luật này, pháp luật về tương trợ tư pháp và quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan”<sup>7</sup>*

Trên cơ sở các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản khác liên quan đến tương trợ tư pháp về tố tụng hình sự, các cơ quan tiến hành tố tụng có thẩm quyền của Việt Nam đã có các yêu cầu tương trợ tư pháp khác nhau đối với các nước trong quá trình giải quyết vụ án hình sự. Có cơ quan thông qua Văn phòng INTERPOL thuộc Bộ Công an nhờ phía nước ngoài cung cấp thông tin; có cơ quan cử người sang trực tiếp cùng phía nước ngoài tiến hành thu thập tài liệu; có cơ quan lập hồ sơ theo quy định của Luật tương trợ tư pháp, gửi đến Viện kiểm sát nhân dân tối cao của Việt Nam là đầu mối tương trợ tư pháp về hình sự để đề nghị phía nước ngoài hỗ trợ thực hiện việc thu thập và cung cấp tài liệu, chứng cứ; và có cơ quan, phổ biến là ở các tỉnh có chung đường biên giới với các nước như Trung Quốc, Lào, Campuchia lại trực tiếp đề nghị các cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài hỗ trợ thực hiện yêu cầu. Kết quả là các chứng cứ, tài liệu của các kênh này đều được sử dụng để giải quyết vụ án.

<sup>6</sup> Bộ luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015. Điều 494

<sup>7</sup> Bộ luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015, Điều 497.

## **2.2. Thực trạng hoạt động tương trợ tư pháp trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em của Việt Nam**

Trong những năm qua, tình hình tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em ở nước ta tuy được kiểm chế nhưng vẫn còn diễn biến phức tạp. Năm 2017 phát hiện 1.592 vụ, giảm 3%. 6 tháng đầu năm 2018 phát hiện hơn 700 vụ xâm hại tình dục, chiếm hơn 80% số vụ việc, nạn nhân chủ yếu là các cháu gái, chiếm 80%.<sup>8</sup> Dưới tác động của xu thế toàn cầu hóa đã làm nảy sinh nhiều vấn đề về tội phạm xuyên quốc gia đặc biệt tội phạm buôn bán người (có mục đích để xâm phạm tình dục) có xu hướng ngày càng gia tăng. Trong những năm gần đây, yêu cầu tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và nước ngoài có xu hướng tăng lên về số lượng và đa dạng, phức tạp hơn về nội dung trong đó, 80% nạn nhân mua bán người ở Việt Nam chủ yếu là phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số bị bóc lột tình dục trong thời gian qua<sup>9</sup>. Thời gian qua cơ quan chức năng đã khởi tố hơn 1000 vụ án với hơn 2000 bị can liên quan đến hành vi mua bán người. Số nạn nhân bị mua bán được nêu ra là 3100 người, trong đó số nạn nhân vẫn chưa được giải thoát là 519 người. Chủ yếu các nạn nhân bị bán sang Trung Quốc và bị cưỡng ép làm vợ người dân bản địa, bị bóc lột tình dục và cưỡng bức lao động<sup>10</sup>.

*- Đối với việc ủy thác tư pháp hình sự theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành*

<sup>8</sup> <https://vov.vn/tin-nong/phan-hien-hon-700-vu-xam-hai-tinh-duc-tre-em-trong-6-thang-799663>. vov, truy cập ngày 25/11/2018.

<sup>9</sup> Ủy ban Tư pháp Quốc hội, Số liệu thống kê tại phiên giải trình về tình hình thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người giai đoạn 2012-2017 do Ủy ban Tư pháp Quốc hội tổ chức sáng 23/8/2018 tại Hà Nội.

<sup>10</sup> <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/most-of-trafficking-victims-in-vietnam-are-sexually-exploited-08242018083010.html>, truy cập ngày 26/11/2018.



*tổ tụng hình sự của các nước đối với Việt Nam:*

Từ năm 2011 đến 2015, Viện kiểm sát nhân dân tối cao của Việt Nam đã thụ lý và giải quyết 341 hồ sơ ủy thác tư pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (trong đó 84% yêu cầu liên quan đến các nước đã ký Hiệp định với Việt Nam như Cộng hòa Séc, Liên bang Nga, Hung-ga-ri và Hàn Quốc)<sup>11</sup>. Nội dung yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự chủ yếu liên quan đến việc xác minh, thu thập, cung cấp chứng cứ, tổng đạt tài liệu, giấy tờ, chuyển giao truy cứu trách nhiệm hình sự.

Thực tiễn những năm qua cho thấy, một trong những điểm đến ưa thích của những kẻ xâm hại tình dục trẻ em là khu vực Đông Nam Á vì tập trung những quốc gia có nền kinh tế đang phát triển (giá rẻ), tình hình chính trị ổn định, hệ thống pháp luật còn tương đối lỏng lẻo. Trong 11 nước Đông Nam Á, Thái Lan là nước “đi đầu” về nạn du lịch tình dục trẻ em. Tiếp theo đó là Campuchia hiện có khoảng 33.000 trẻ em đang bị ép làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ mại dâm, Indonesia cũng là một trong số các quốc gia được liệt kê trong “top đầu”. Những năm gần đây, Thái Lan đã siết chặt các hoạt động liên quan đến tình dục trẻ em, vì vậy Campuchia, Việt Nam, Lào và Myanma đang thu hút số lượng ngày một nhiều những kẻ xâm hại tình dục trẻ em, trở thành điểm đến thay thế của hoạt động phi pháp này. Tại Việt Nam, việc xâm hại tình dục trẻ em thông qua con đường du lịch đã xuất hiện gắn với lượng khách du lịch nước ngoài vào Việt Nam ngày càng gia tăng. Bên cạnh những lợi ích mang lại từ sự phát triển du lịch, Việt Nam đang phải gánh chịu hệ lụy từ ngành dịch vụ này, đó là tình trạng xâm

hại tình dục gia tăng<sup>12</sup>.

Bên cạnh đó, có những đối tượng phạm tội vào Việt Nam dưới các vỏ bọc khác nhau để thực hiện hành vi xâm hại tình dục trẻ em. Đơn cử vụ việc sau: vào tháng 5/2013, cơ quan có thẩm quyền tố tụng của Pháp đã ra quyết định truy nã quốc tế đối với đối tượng Larroque Olivier, quốc tịch Pháp, nghề nghiệp bác sĩ có các hành vi xâm phạm tình dục với trẻ em vị thành niên và hiếp dâm trẻ em. Pháp đã yêu cầu Interpol các nước khi phát hiện và bắt giữ đối tượng phải thực hiện việc dẫn độ phù hợp với luật của nước được yêu cầu hoặc theo hiệp định song phương và đa phương. Sau khi bị cơ quan có thẩm quyền Việt Nam bắt giữ, bước đầu Larroque Olivier khai nhận, ông ta nhập cảnh vào Việt Nam từ năm 2000, làm việc theo chế độ hợp đồng, mỗi năm 6 tuần tại một bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội. Sau khi nhận được thông báo của phía Việt Nam về việc bắt giữ đối tượng, Việt Nam đã tiến hành làm thủ tục dẫn độ đối với Larroque Olivier<sup>13</sup>.

*- Đối với việc ủy thác tư pháp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam đối với nước ngoài:*

Đối với các yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự của Việt Nam ủy thác tư pháp ra nước ngoài, trong thời gian từ tháng 07/2008 đến tháng 06/2018, VKSNDTC đã tiếp nhận 926 hồ sơ của các cơ quan có thẩm quyền tố tụng hình sự Việt Nam và quyết định gửi các hồ sơ này cho các cơ quan nước ngoài để thực hiện tương trợ; trong đó có 341 yêu cầu đã nhận được trả lời của phía nước ngoài (đạt tỷ lệ 36,82%). Khoảng 70% yêu cầu tương trợ do cơ quan

<sup>11</sup> Báo cáo tổng kết công tác thực hiện tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự của Viện kiểm sát nhân dân tối cao Việt Nam từ năm 2011- 2015.

<sup>12</sup><https://baomoi.com/hop-tac-phong-chong-xam-hai-tinh-duc-tre-em-trong-du-lich-moi-menhung-chu-dong/c/12072334.epi>.

<sup>13</sup><https://baomoi.com/chan-dung-bac-si-phap-xam-hai-tinh-duc-tram-tre-em-viet/c/16620192.epi>, truy cập ngày 26/11/2018

có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam gửi đi nước ngoài để thực hiện nước, vùng lãnh thổ nhận nhiều yêu cầu tương trợ của Việt Nam là Lào, Trung Quốc, Hồng Kông, Singapore, Malaysia, Hàn Quốc... Qua theo dõi nhận thấy số lượng các yêu cầu tương trợ tư pháp có chiều hướng ngày càng tăng. Hoạt động tương trợ tư pháp chủ yếu phát sinh nhiều trong giai đoạn điều tra<sup>14</sup>.

Nội dung yêu cầu ủy thác tư pháp chủ yếu liên quan đến việc thu thập, cung cấp chứng cứ, tổng đạt tài liệu, giấy tờ, xác minh nhân thân, lý lịch, yêu cầu dẫn độ tội phạm... liên quan đến công dân Việt Nam hoặc công dân nước ngoài phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam. Một trong những nhóm tội mà các yêu cầu tương trợ tư pháp hình sự tập trung vào đó là mua bán người, hiếp dâm.

Riêng đối với tội phạm mua bán người, mà phần lớn mục đích của hành vi phạm tội là nhằm xâm hại tình dục (trong đó có xâm hại tình dục trẻ em), Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2016 - 2020, trong đó chú trọng hợp tác quốc tế phòng, chống mua bán người xuyên quốc gia với 3 nước Trung Quốc, Lào, Campuchia. Kết quả, từ năm 2016 đến nay, bộ đội biên phòng Việt Nam đã chủ động xác lập đấu tranh thành công 27 chuyên án; bắt giữ, xử lý 167 vụ với 125 đối tượng, trong đó, khởi tố và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra các tỉnh 53 vụ với 81 đối tượng; tổng số 430 nạn nhân, trong đó, giải cứu 206 nạn nhân, tiếp nhận 110 nạn nhân, tự trở về 114 nạn nhân. Hằng năm, công tác phối hợp và hợp tác quốc tế giữa lực lượng bộ đội biên phòng Việt Nam với lực lượng đấu tranh phòng, chống mua bán người 3 nước

tiếp giáp trên 10 chuyên án, vụ án mua bán người. Các đơn vị bộ đội biên phòng đã tổ chức hội đàm 231 lần; quan hệ gián tiếp, trao đổi, thông báo tình hình 538 lần với 616 thư<sup>15</sup>.

Loại tội phạm xâm hại trẻ em dưới hình thức: mua bán, bắt cóc không nhiều nhưng hậu quả và tính nguy hiểm xảy ra với các em rất lớn. Các em bị lừa đưa sang Trung Quốc bán đều bị bóc lột tình dục hết sức dã man. Loại tội này khó phát hiện, hoặc nếu bị phát hiện thì xử lý đối tượng cầm đầu rất khó khăn, bởi các đối tượng này đều sống ở Trung Quốc, và việc hợp tác quốc tế đấu tranh chống loại tội phạm này còn nhiều hạn chế, thủ tục phải qua nhiều cấp, mất nhiều thời gian ảnh hưởng rất nhiều đến việc chứng minh tội phạm.<sup>16</sup> Ngoài ra, Viện kiểm sát nhân dân tối cao của Việt Nam đã phối hợp với Bộ Công an của Việt Nam tạo điều kiện và hỗ trợ người tiến hành tố tụng nước ngoài đến Việt Nam tham gia chứng kiến quá trình thực hiện yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự hoặc đưa Điều tra viên ra nước ngoài làm chứng trong vụ án liên quan đến công dân Việt Nam<sup>17</sup>.

Có thể nhận thấy những tồn tại, hạn chế về hoạt động tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự tại Việt Nam nói chung và các vụ án xâm hại tình dục trẻ em nói riêng ở những nét chính sau:

- Việc xây dựng các quy định của pháp

<sup>14</sup> Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Báo cáo thống kê công tác tương trợ tư pháp các năm từ 2011-2018.

<sup>15</sup> <http://www.bienphong.com.vn/phoi-hop-dau-tranh-phong-chong-mua-ban-nguoi/>, truy cập ngày 26/11/2018.

<sup>16</sup> Thái Hưng, Thực trạng và kết quả phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và tội phạm ở người chưa thành niên của VKSND tỉnh Quảng Ninh Ngày 01/04/2013, <http://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-3222>

<sup>17</sup> <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/most-of-trafficking-victims-in-vietnam-are-sexually-exploited-08242018083010.html>, truy cập ngày 26/11/2018.

luật (bao gồm các văn bản pháp luật trong nước, các điều ước quốc tế có liên quan) để phục vụ cho công tác tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự của Việt Nam đã được thực hiện nhưng vẫn còn nhiều bất cập, vướng mắc dẫn đến những khó khăn cho các cơ quan thực hiện tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự.

- Việc phổ biến và bồi dưỡng kiến thức pháp luật, pháp luật quốc tế, hướng dẫn nghiệp vụ tương trợ tư pháp, ngoại ngữ cho người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chưa thường xuyên và chưa được đầu tư thích đáng. Việt Nam chưa xây dựng được đội ngũ cán bộ đàm phán chuyên nghiệp, có trình độ pháp lý chuyên sâu, có kỹ năng đàm phán, có trình độ ngoại ngữ ở mức ngang tầm với yêu cầu công việc, nhất là việc đàm phán các Hiệp định tương trợ tư pháp thường liên quan đến các vấn đề pháp lý quốc tế phức tạp khi hệ thống pháp luật của các nước còn khác nhau.

- Công tác kiểm tra, báo cáo đánh giá định kỳ, rút kinh nghiệm đối với công tác tương trợ tư pháp mặc dù đã được thực hiện nhưng chưa được các Bộ, ngành quan tâm và đầu tư đúng mức, còn mang nặng tính chất báo cáo hành chính mà chưa đi sâu đánh giá, tổng kết theo các yêu cầu về cải cách pháp luật, cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Trách nhiệm phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các ngành trong công tác đàm phán, ký kết và thực thi các hiệp định tương trợ tư pháp vẫn chưa được củng cố và tăng cường.

- Thời gian thực hiện các ủy thác tư pháp trong tố tụng hình sự còn dài (nhiều trường hợp kéo dài hàng năm) không đáp ứng yêu cầu về thời gian xét xử trong nước, làm ảnh hưởng đến quá trình tố tụng. Có thể thấy hiệu quả công tác ủy thác tư pháp còn hạn chế do những bất cập trong quá trình thực hiện công tác ủy thác tư pháp

của bản thân các cơ quan của Việt Nam, cụ thể như: Thiếu sót trong hồ sơ ủy thác tư pháp: Hồ sơ yêu cầu nước ngoài thực hiện ủy thác do các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam lập không đúng quy định của pháp luật, kể cả việc đóng lệ phí nên các hồ sơ này dù đã được gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài nhưng cũng không được thực hiện...

### **3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em tại Việt Nam**

*Một là, cần tăng cường đàm phán, ký kết Hiệp định tương trợ tư pháp với các nước trên thế giới, trong đó ưu tiên đàm phán, ký kết Hiệp định tương trợ tư pháp với các nước thành viên ASEAN và Trung Quốc. Bên cạnh việc củng cố, tăng cường và thiết lập hợp tác dẫn độ giữa Việt Nam với các nước trên thế giới, đặc biệt là các nước có quan hệ truyền thống, các nước có chung biên giới và các nước thành viên của ASEAN để ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp. Việt Nam cần củng cố, tăng cường quan hệ hợp tác với các cơ quan, tổ chức quốc tế có chức năng phòng, chống tội phạm trong khu vực và trên thế giới như ASEANPOL, UNODC, INTERPOL cũng như các cơ quan tư pháp, cơ quan bảo vệ pháp luật của các quốc gia trong khu vực và thế giới.*

Về nội dung hợp tác, cần chú trọng đến các lĩnh vực như: Trao đổi thông tin, cơ sở dữ liệu liên quan đến tình hình tội phạm; truy nã tội phạm; chuyển giao các yêu cầu ủy thác tư pháp về hình sự; tư vấn, hoạch định chính sách, pháp luật; trao đổi kinh nghiệm, chuyên môn nghiệp vụ; đào tạo cán bộ giữa Cảnh sát Việt Nam với ASEANPOL, INTERPOL, UNODC cũng như giữa các cơ quan tư pháp của Việt Nam với các cơ quan tư pháp của các nước trong khu vực và thế giới. Về hình thức hợp tác, thông qua các kỳ họp, các diễn

đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế về tổng kết hoặc triển khai chương trình hành động đấu tranh phòng, chống tội phạm, tương trợ tư pháp về hình sự, dẫn độ... do Đại hội đồng ASEANPOL, INTERPOL, UNODC hoặc do các cơ quan tư pháp của các nước phối hợp tổ chức. Các cơ quan, tổ chức này sẽ đưa ra những tổng kết, đánh giá về tình hình tội phạm, về kết quả hợp tác tương trợ tư pháp hình sự cũng như ban hành các Nghị quyết để rút kinh nghiệm hoặc hướng dẫn, khuyến cáo các cơ quan đấu tranh phòng, chống tội phạm của các nước thành viên áp dụng.

*Hai là, rà soát tổng thể các Hiệp định tương trợ tư pháp mà Việt Nam đã ký trước khi có Luật tương trợ tư pháp năm 2007 để tiến hành đàm phán sửa đổi, bổ sung hoặc ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp với các nước liên quan.* Việc tạo ra một khuôn khổ pháp lý chung giữa các quốc gia trong đấu tranh chống loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em là biện pháp ưu tiên hàng đầu. Vì vậy: (1) Cần đẩy mạnh ký hiệp định song phương hoặc đa phương về tương trợ tư pháp về hình sự, về dẫn độ tội phạm với các nước trong khu vực, trong đó nhấn mạnh đến việc hợp tác đấu tranh chống tội phạm du lịch tình dục; (2), Tổ chức các đoàn khảo sát, các cuộc hội thảo trao đổi kinh nghiệm đấu tranh phòng chống tội phạm này giữa các chuyên gia của các quốc gia trong khu vực và quốc tế; (3) Có cơ chế hợp tác chặt chẽ giữa các quốc gia với các tổ chức chống tội phạm quốc tế và khu vực như: Interpol, Asianpol., nhằm khai thác tối đa lợi thế của các tổ chức này trong việc phối hợp để truy tìm tội phạm.

*Ba là, nâng cao năng lực, phẩm chất của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự của Việt Nam và những người liên quan đến hoạt động tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự.* Hiệu quả của hoạt động tương trợ tư pháp phụ thuộc rất lớn vào đội ngũ

những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Muốn vậy, cần tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, huấn luyện chuyên sâu nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài. Chủ động phối hợp đăng cai các hội nghị, hội thảo quốc tế, các khoá tập huấn chuyên đề của Interpol có liên quan đến hoạt động phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, tội phạm có yếu tố nước ngoài để thống nhất cơ chế, biện pháp phối hợp trong từng thời điểm, với từng đối tác trong Interpol. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng cần nghiên cứu và đẩy nhanh tiến độ xây dựng Luật Dẫn độ trong đó nội dung của Luật dẫn độ cần nội luật hóa đầy đủ các cam kết quốc tế của Việt Nam, cần quy định cụ thể về các nguyên tắc dẫn độ, các trường hợp không dẫn độ và trình tự, thủ tục dẫn độ tội phạm nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn đấu tranh phòng, chống tội phạm trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và cải cách tư pháp.

*Bốn là, cần đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân đặc biệt là nhân dân tại các vùng biên giới và các khu du lịch trọng điểm của quốc gia về xâm hại tình dục trẻ em.* Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật này phải có kế hoạch, chương trình ngắn hạn, dài hạn cụ thể, trong đó chú trọng đến việc lồng ghép nội dung truyền thông vào trong sinh hoạt của thôn, ấp, tổ dân phố; trong sinh hoạt ngoại khóa của các cấp học và sinh hoạt chuyên đề của các tổ chức, đoàn thể các cấp... cần đẩy mạnh việc thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh trong cộng đồng dân cư... Chú trọng hình thức tư vấn, tham vấn và vận động trực tiếp đối với gia đình và cộng đồng dân cư về kỹ

năng bảo vệ trẻ em khỏi bị xâm hại. Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cơ sở, qua đó góp phần giảm tối đa tình trạng trẻ em bị bạo lực, bị xâm hại tình dục.

### Kết luận

Tương trợ tư pháp giữ một vị trí quan trọng trong hoạt động tố tụng hình sự của mỗi quốc gia và trong quy định của luật hình sự quốc tế. Để hỗ trợ cho việc thực thi pháp luật hình sự trong nước, các chính phủ hợp tác với nhau trong việc chuyển giao tội phạm và hàng loạt các biện pháp khác liên quan đến hoạt động điều tra tội phạm và thu thập, cung cấp chứng cứ.

Các quy định về tương trợ tư pháp hình sự của Việt Nam đã có nhiều điểm mới, bổ sung trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuy nhiên vẫn còn nhiều điểm chưa hợp lý cần được nghiên cứu và sửa đổi. Thực tiễn hoạt động tương trợ tư pháp hình sự của Việt Nam trong thời gian gần đây đối với việc giải quyết các vụ án xâm hại tình dục trẻ em đã thu được nhiều kết quả nhưng vẫn còn một số hạn chế do các nguyên nhân khách quan và chủ quan cần khắc phục.

Từ các đánh giá về quy định của pháp luật và thực tiễn thi hành cho thấy, Việt Nam cần có những giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả của tương trợ tư pháp hình sự trong giải quyết các vụ án về xâm hại tình dục trẻ em./.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Ngọc Anh, Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Văn Công (2009), *Tương trợ tư pháp hình sự, những vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Công an nhân dân, trang 16.
2. Nguyễn Ngọc Anh (2007), *Hợp tác quốc tế đấu tranh phòng chống tội phạm của lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam*, Nxb. Tư pháp, tr.20.
3. Báo cáo tổng kết công tác thực hiện tương trợ tư pháp trong tố tụng hình sự của Viện kiểm sát

nhân dân tối cao Việt Nam từ năm 2011- 2015.

3. Bộ luật tố tụng hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015, nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2015.
4. Bộ Tư pháp (2014), *Báo cáo Hội nghị Tổng kết 6 năm thi hành Luật Tương trợ Tư pháp 2007*.
5. Đại hội đồng Liên hợp quốc (1970), *Tuyên bố về những nguyên tắc của Luật quốc tế điều chỉnh quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia phù hợp với hiến chương Liên hợp quốc- Nghị quyết 2625 (XXV), trang 6*.
6. Viện Chiến lược và khoa học Bộ Công an (2005), *Từ điển Bách khoa công an nhân dân Việt Nam*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, trang 1261.
7. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Báo cáo thống kê công tác tương trợ tư pháp các năm từ 2011-2018.
8. Ủy ban Tư pháp Quốc hội, *Số liệu thống kê tại phiên giải trình về tình hình thực hiện pháp luật về phòng, chống mua bán người giai đoạn 2012-2017 do Ủy ban Tư pháp Quốc hội tổ chức sáng 23/8/2018 tại Hà Nội*.

Các trang web:

Thái Hưng, *Thực trạng và kết quả phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và tội phạm ở người chưa thành niên của VKSND tỉnh Quảng Ninh Ngày 01/04/2013* <http://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-3222>, truy cập ngày 26/11/2018.

<https://baomoi.com/chan-dung-bac-si-phap-xam-hai-tinh-duc-tram-tre-em-viet/c/16620192.epi>, truy cập ngày 26/11/2018

<https://baomoi.com/hop-tac-phong-chong-xam-hai-tinh-duc-tre-em-trong-du-lich-moi-menhung-chu-dong/c/12072334.epi>.

<https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/most-of-trafficking-victims-in-vietnam-are-sexually-exploited-08242018083010.html>, truy cập ngày 26/11/2018.

<http://www.bienphong.com.vn/phoi-hop-dau-tranh-phong-chong-mua-ban-nguoi/>, truy cập ngày 26/11/2018.

<https://vov.vn/tin-nong/phat-hien-hon-700-vu-xam-hai-tinh-duc-tre-em-trong-6-thang-799663.vov>, truy cập ngày 25/11/2018. Bài viết *Thứ 2, 14:59, 13/08/2018*

<https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/most-of-trafficking-victims-in-vietnam-are-sexually-exploited-08242018083010.html>, truy cập ngày 26/11/2018.